

Bản án số: 24/2021/HSST  
Ngày 20 tháng 4 năm 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH – TỈNH VĨNH PHÚC**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Nga

*Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Trung Thành  
2. Bà Trần Thị Kim Khuyên

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lại Phương Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên tòa:**  
Ông Ngô Trường Út - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Hợp Lý, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2021/TLST – HS ngày ngày 06 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Công T, sinh ngày: 05/10/1984; tại xã X, huyện L, tỉnh V

Nơi ĐKKHKT và cư trú: Thôn X, xã X, huyện L, tỉnh V; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Lê Văn Đ; mẹ đẻ: Đỗ Thị S; vợ: Nguyễn Thị K; con: có 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/01/2021, hiện đang tạm giam tại trại giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc, có mặt.

**- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Anh Nguyễn Công H, sinh năm 1984; nơi cư trú: Thôn X, xã X, huyện L, tỉnh V, vắng mặt

**- Người chứng kiến:**

Ông Nguyễn Đức M, sinh năm 1955; nơi cư trú: Thôn T, xã X, huyện L, tỉnh V, vắng mặt

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 07/01/2021 Lê Công T (T là người nghiện ma túy) có nhu cầu sử dụng ma túy nên một mình đi xe máy BKS: 88F8 – 6312 đến đoạn đường dân sinh thuộc thôn Thành Lập, Xuân Hòa, Lập Thạch để tìm mua ma túy, tại đây T gặp và hỏi mua của người đàn ông tên G (T không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) 01(một) gói ma túy Heroine với giá 100.000đ G đồng ý, T đưa cho G 01(một) tờ tiền Polime mệnh giá 100.000đ, G cầm tiền và bán cho T 01 gói ma túy heroine được bọc bên ngoài bằng giấy trắng có dòng kẻ bên trong chứa chất bột cục màu trắng, sau đó T để gói ma túy vừa mua được vào vỏ bao thuốc lá Thăng Long rồi đút vào trong túi quần bên phải của T đang mặc và điều khiển xe máy đi mục đích để tìm chỗ sử dụng ma túy. Khi T đi được khoảng 200 mét thì bị lực lượng Công an huyện Lập Thạch phát hiện bắt quả tang Toàn đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại thôn Thành Lập, xã Xuân Hòa, Lập Thạch, Vĩnh Phúc, sau đó lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T và thu giữ vật chứng liên quan gồm có: 0,1849g heroine (ký hiệu A1); 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long; 01 xe máy màu nâu, nhãn hiệu MAESTY có gắn biển kiểm soát 88F8- 6312.

Ngày 11/01/2021 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc có văn bản giám định số 131/KLGĐ, kết luận: *“Chất bột, cục màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1849g( không phải một tám bốn chín gam, không kể bao bì) loại Heroine”*.

Toàn khai nhận nguồn gốc ma túy Heroine mua của một người đàn ông tên G, T biết G bán ma túy qua bạn bè xã hội giới thiệu nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ để xử lý, khi nào xác minh làm rõ được xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số: 29/CT-VKS-MT ngày 05 tháng 4 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch truy tố Lê Công T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch luận tội đối với bị cáo Lê Công T; giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Sau khi đánh giá, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo Lê Công T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng vụ án; bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là sai trái, bị cáo rất hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo mức hình phạt thấp nhất.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lập Thạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về tố tụng: Tại phiên tòa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Công H vắng mặt. Hội đồng xét xử xét thấy: Anh H đã có lời khai đầy đủ trong quá trình điều tra, việc vắng mặt của anh H không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt anh H.

[2] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Lê Công T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, lời khai của người chứng kiến, biên bản phạm tội quá tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 09 giờ 45 phút ngày 07/01/2021, tại khu vực đoạn đường dân sinh thuộc thôn Thành Lập, xã Xuân Hòa, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc bị cáo Lê Công T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,1849g ma túy Heroine chưa kịp sử dụng thì bị lực lượng Công an huyện Lập Thạch phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Lê Công T đã phạm vào tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều luật quy định:

*“ 1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*...c) Heroine,...có khối lượng từ 0.1 gam đến dưới 5 gam”*

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; gây mất trật tự trị an ở địa phương; gây dư luận xấu trong nhân dân. Bên

cạnh đó, bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng, gây nghiện cho bản thân và kéo theo là các hậu quả xấu cho sức khỏe bản thân, kinh tế gia đình sa sút và ảnh hưởng đến xã hội, hơn nữa ma túy là nguồn gốc nảy sinh các loại tội phạm khác như trộm cắp, cướp giật v.v... Do vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử lưu động công khai tại khu dân cư là cần thiết, có tác dụng tuyên truyền, giáo dục ý thức pháp luật trong nhân dân và phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị, giữ vững an ninh tại địa phương.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Trên cơ sở xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, điều kiện nhân thân, hoàn cảnh, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, song dù giảm nhẹ cũng cần phải xử phạt bị cáo với mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ về hành vi bị cáo đã thực hiện như mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[3] Về áp dụng hình phạt bổ sung: Qua xem xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo thấy rằng, bị cáo là người nghiện ma túy; không có công ăn việc làm, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

Mẫu A1 = 0,1849g heroine, cơ quan giám định hoàn lại mẫu = 0,1745g là vật Nhà nước cấm lưu hành và 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 xe máy màu nâu, nhãn hiệu MAESTY có gắn biển kiểm soát 88F8- 6312 tạm giữ của bị cáo, quá trình điều tra xác định: Chiếc xe máy này là tài sản của anh Nguyễn Công H, chiếc xe máy này bị cáo mượn của anh H từ ngày 07/01/2021 để làm phương tiện đi lại, bị cáo tự ý dùng để đi mua ma túy và anh H không biết, quá trình điều tra xác định xe máy này là tài sản hợp pháp của anh H nên cần trả lại cho anh H.

Đối với người bán ma túy cho bị cáo, bị cáo xác định người này tên là G và qua bạn xã hội giới thiệu, cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh để làm rõ nhưng do trong quá trình điều tra, bản thân bị cáo không nhớ mặt, không rõ địa chỉ cụ thể của G ở đâu, làm gì, không có tài liệu nào khác để chứng minh nên cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, điều tra, khi nào làm rõ xử lý sau là có căn cứ.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào: Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Công T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Công T 01 (một) năm 05 (năm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 07/01/2021).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy: Mẫu A1 = 0,1745g heroine cùng toàn bộ bao gói hoàn lại sau giám định và 01 bộ bao thuốc lá Thăng Long.

Trả lại anh Nguyễn Công H: 01 xe máy màu nâu, nhãn hiệu MAESTY có gắn biển kiểm soát 88F8- 6312.

(Toàn bộ vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/4/2021).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

Bị cáo phải chịu 200.000đồng phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Lập Thạch;
- Chi cục THADS Lập Thạch;
- Công an huyện Lập Thạch;
- Trại giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp Vĩnh Phúc;
- UBND x. X;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

(đã ký)

**Lê Thị Nga**